

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 359 /2018/CV - SHS

(V/v: Công bố thông tin về Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên 2018 của SHS)

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (QLNY, QLTV, TPCP)
Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
 2. Mã chứng khoán: SHS
 3. Mã thành viên: 069
 4. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1-5, Toà nhà Unimex Hà Nội, số 41, Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 5. Điện thoại: 02438181888 Fax: 02438181688
 6. Người thực hiện công bố thông tin: Vũ Đức Tiến – Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật
 7. Loại thông tin công bố: bất thường trong vòng 24 giờ.
 8. Nội dung của thông tin công bố:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) công bố thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 của SHS bao gồm các tài liệu sau:
 - + Nghị quyết ĐHĐCĐ
 - + Biên bản họp ĐHĐCĐ
 - + Biên bản kiểm phiếu biểu quyết
 - + Các Tờ trình tại ĐHĐCĐ
 9. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: <http://www.shs.com.vn>
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, P.PC&QTRR.

TỔNG GIÁM ĐỐC *tt*



VŨ ĐỨC TIẾN

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
(Thường niên lần thứ XI)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị quyết định sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2018 (ĐHĐCĐ thường niên lần thứ XI) số 01-2018/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ biểu quyết 99,39%
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán với tỷ lệ biểu quyết 99,24%.
- Điều 3:** Thông qua Kế hoạch hoạt động Kinh doanh năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết 99,17%
- Điều 4:** Thông qua Báo cáo thẩm tra Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết 99,22 %
- Điều 5:** Thông qua Điều lệ SHS sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2018 (theo nội dung Tờ trình số 01-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,33%.
- Điều 6:** Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2018 (theo nội dung Tờ trình số 02-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,32%

- Điều 7:** Thông qua Quyết định số 04-2018/QĐ-HĐQT ngày 11/4/2018 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi Thành viên Hội đồng Quản trị với tỷ lệ biểu quyết 99,32%
- Điều 8:** Thông qua Phương án triển khai các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh (theo nội dung Tờ trình số 04-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,31 %
- Điều 9:** Thông qua Phương án phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm (theo nội dung Tờ trình số 05-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,33%.
- Điều 10:** Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ (theo nội dung Tờ trình số 06-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,02%
- Điều 11:** Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty (theo nội dung Tờ trình số 07-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,14%
- Điều 12:** Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 (theo nội dung Tờ trình số 08-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết là 98,92%.
- Điều 13:** Thông qua Báo cáo chi Thù lao năm 2017 và Quỹ Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 (theo nội dung Tờ trình số 09-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,14%.
- Điều 14:** Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018 (theo nội dung Tờ trình số 10-2018/TTr-HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết 99,31%
- Điều 15:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2018. Biên bản họp, các báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội là một phần không tách rời của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, toàn thể Cổ đông, các phòng ban, cá nhân có liên quan thuộc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- UBCKNN, TTLKCK,
Sở GDCK HN & TPHCM (đề b/cáo);
- Lưu VPHĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ QUANG HIỂN

Số: 01-2018/BBH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
(Thường niên lần thứ XI)

A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Giấy phép thành lập và hoạt động số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007 và Giấy phép điều chỉnh số 32/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 01/12/2014.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 14 giờ 10 ngày 24 tháng 4 năm 2018

C. Địa điểm: Hội trường, Tầng 7, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn Việt Nam, số 01 Yết Kiêu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 08/3/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- **Chủ tọa Đại hội:** Ông Đỗ Quang Hiến - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- **Các Thành viên:**

- Ông Lê Đăng Khoa Thành viên Hội đồng Quản trị;
- Ông Vũ Đức Tiến Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc;
- Ông Mai Xuân Sơn Thành viên Hội đồng Quản trị.
- Ông Nguyễn Văn Hưng Thành viên Hội đồng Quản trị

2. Ban Thư ký:

- Ông Triệu Tuyên TP Tổ chức Hành chính Trưởng ban
- Bà Doãn Thị Như Quỳnh Phó CVP PT VP HĐQT Thành viên



3. Ban Kiểm phiếu

- | | | |
|---------------------------|-----------------------|------------|
| - Ông Vũ Đức Trung | TV Ban Kiểm soát | Trưởng ban |
| - Ông Trần Đình Dũng | TP TVTC&BLPH, Cổ đông | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thủy Hạnh Mai | TP Pháp chế và QTRR | Thành viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông (được thành lập theo Quyết định số 03-2018/QĐ-HĐQT ngày 03/4/2018 của Hội đồng Quản trị):

- | | | |
|---------------------------|---------------------|------------|
| - Ông Võ Công Văn | TP CNTT | Trưởng ban |
| - Ông Vũ Đức Trung | TV Ban Kiểm soát | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thủy Hạnh Mai | TP Pháp chế và QTRR | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Võ Công Văn báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018: Tại thời điểm khai mạc (14 giờ 04 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty với cơ cấu cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông theo Danh sách tại ngày chốt quyền tham dự họp do TTLKCKVN (VSD) cung cấp (ngày 08/03/2018) và đã gửi Thư mời tham dự Đại hội là **5264** cổ đông nắm giữ 100.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là **424** cổ đông, đại diện cho **63.256.329** cổ phần, chiếm 63,26 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (100.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 82 cổ đông, đại diện cho 2.187.958 cổ phần, chiếm 2,19 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số cổ đông ủy quyền là 342 cổ đông, đại diện cho 61.068.371 cổ phần, chiếm 61,07 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. Quy chế làm việc tại Đại hội và Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết.

2. Các báo cáo trình bày tại Đại hội bao gồm:

- 2.1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 do ông Lê Đăng Khoa – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo.
- 2.2. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 do Ông Vũ Đức Tiến – Tổng Giám đốc báo cáo
- 2.3. Báo cáo thẩm tra Báo cáo tài chính 2017 đã kiểm toán và Báo cáo công tác giám sát đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2017, Kế hoạch hoạt

động năm 2018 của Ban Kiểm soát do Bà Phạm Thị Bích Hồng - Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo.

3. Các Tờ trình do Hội đồng Quản trị trình bày tại Đại hội:

- 3.1. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc sửa đổi, ban hành Điều lệ SHS (Tờ trình số 01-2018/TTr-HĐQT);
- 3.2. Tờ trình ĐHĐCĐ về sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (Tờ trình số 02-2018/TTr-HĐQT);
- 3.3. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc thay đổi Thành viên HĐQT (Tờ trình số 03-2018/TTr-HĐQT);
- 3.4. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc triển khai các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh (Tờ trình số 04-2018/TTr-HĐQT);
- 3.5. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm (Tờ trình số 05-2018/TTr-HĐQT);
- 3.6. Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 06-2018/TTr-HĐQT);
- 3.7. Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty (Tờ trình số 07-2018/TTr-HĐQT);
- 3.8. Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 (Tờ trình số 08-2018/TTr-HĐQT);
- 3.9. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc chi thù lao HĐQT và BKS năm tài chính 2017 và Quỹ thù lao cho năm Tài chính 2018 (Tờ trình số 09-2018/TTr-HĐQT)
- 3.10. Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018 (Tờ trình 10-2018/TTr-HĐQT).

4. Thảo luận tại Đại hội:

- Cổ đông Mã số 10377 đề nghị HĐQT cho ý kiến về HĐQT đánh giá về thiệt hại của các cổ đông khi nhận sáp nhập SHBS và khi phát hành ESOP.
- Cổ đông MS 130020 đề nghị HĐQT cho biết về KQKD Quý 1/2018.
- Cổ đông Trương Thế Phương và Cổ đông Trương Quang Nghĩa đề nghị HĐQT xem xét lại Giá phát hành CP tăng vốn Điều lệ và Giá phát hành cho CBNV đều là 12.000 đ, cân nhắc để mức giá 10.000 đ sẽ có lợi cho Cổ đông và CBNV cũng như của Công ty.
- Cổ đông MS 102067: Kế hoạch tăng vốn là 2000 tỷ nhưng KHKD năm 2018 Tổng Giám đốc xây dựng là không tăng nhiều so với năm 2017.

HĐQT và Tổng Giám đốc trả lời như sau:

- Về việc tăng vốn: SHS cần thiết phải tăng vốn để tận dụng các lợi thế của thị trường mang lại và để gia tăng hiệu quả cho nhà đầu tư, cổ đông công ty. Chi tiết được trình bày trong Phương án Tăng vốn điều lệ, Cổ đông có thể xem xét chi tiết và cân nhắc.
- SHS thực chất phát hành cổ phiếu tăng vốn là 660 tỷ, không phải là lớn so với

19/12/2018

nhiều công ty chứng khoán trong nhóm hàng đầu khác. Thời điểm hoàn thành việc tăng vốn sớm nhất phải tháng 7/2018 và SHS chỉ được dùng nguồn vốn từ quý III và IV/2018 nên kế hoạch kinh doanh được xây dựng thận trọng và chú ý nhiều đến quản trị rủi ro, con số 460 tỷ đưa ra là mức tối thiểu, Ban TGD dự kiến SHS có nhiều khả năng hoàn thành nhiều hơn kế hoạch đề ra.

HĐQT tin tưởng với năng lực, độ nhiệt huyết và cam kết của Ban TGD, Kết quả kinh doanh năm 2018 sẽ khả quan hơn kế hoạch kinh doanh năm 2018 mà Ban TGD xây dựng và trình ĐHĐCĐ thông qua.

- Về giá cổ phiếu phát hành là 12.000 đồng là xây dựng công bằng cho cả cổ đông nhỏ lẻ và cổ đông dài hạn. Cổ đông sẽ đạt được nhiều giá trị thặng dư từ việc sở hữu cổ phiếu SHS lâu dài.
- Về việc nhận sáp nhập SHBS: HĐQT nếu không thấy lợi ích cho Cổ đông và cho Công ty, nhiều hơn là thiệt hại, thì đã không nhận sáp nhập SHBS. Cổ đông có thể yêu cầu Ban TGD cung cấp các tài liệu cho thấy lợi ích từ việc nhận sáp nhập SHBS. SHS đã thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung về nhận sáp nhập được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên 2017 và theo quy định pháp luật.
- Về việc vay vốn Ngân hàng: Theo quy định của Nhà nước, các ngân hàng hạn chế việc cho vay đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán nên ngành Chứng khoán thực chất khó vay vốn hơn so với các ngành nghề khác, công ty chứng khoán nào có nguồn vốn lớn thì có lợi thế lớn đối với phát triển kinh doanh.

Tại thời điểm 16 giờ 06 phút Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Võ Công Văn báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018:

Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 466 cổ đông, đại diện cho **63.861.775** cổ phần, chiếm **63,86%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (100.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 101 cổ đông, đại diện cho 2.551.406 cổ phần, chiếm 2,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số cổ đông ủy quyền là 365 cổ đông, đại diện cho 61.310.369 cổ phần, chiếm 61,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

H. Nghi quyết của Đại hội đồng cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ X) của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

- 1. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị** với 63.469.085 cổ phần tán thành, tương đương 99,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành,

200 cổ phần không tán thành, 8.800 cổ phần không có ý kiến.

2. **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017** đã được kiểm toán do Tổng Giám đốc báo cáo với 63.376.705 cổ phần tán thành, tương đương 99,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; 200 cổ phần không tán thành, 101.180 cổ phần không có ý kiến (0,16%).
3. **Thông qua Kế hoạch Kinh doanh năm 2018** do Tổng Giám đốc báo cáo với 63.334.805 cổ phần tán thành, tương đương 99,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 3.700 cổ phần không tán thành, 139.580 cổ phần không có ý kiến (0,22%).
4. **Thông qua Báo cáo thẩm tra Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát** với 63.360.709 cổ phần tán thành, tương đương 99,22 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.
5. **Thông qua Điều lệ SHS sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2018** theo nội dung Tờ trình số 01-2018/TTr-HĐQT với 63.431.405 cổ phần tán thành, tương đương 99,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 20.200 cổ phần không tán thành (0,03%), 26.480 cổ phần không có ý kiến (0,04%).
6. **Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2018** theo nội dung Tờ trình số 02-2018/TTr-HĐQT với 63.425.705 cổ phần tán thành, tương đương 99,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 20.000 cổ phần không tán thành (0,03%), 32.380 cổ phần không có ý kiến (0,05%).
7. **Thông qua Quyết định số 04-2018/QĐ-HĐQT ngày 11/4/2018 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi Thành viên Hội đồng Quản trị** với 63.425.705 cổ phần tán thành, tương đương 99,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 20.000 cổ phần không tán thành (0,03%), 32.380 cổ phần không có ý kiến (0,05%).
8. **Thông qua Phương án triển khai các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh** với 63.421.105 cổ phần tán thành, tương đương 99,31 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; 20.000 cổ phần không tán thành (0,03%), 33.980 cổ phần không có ý kiến (0,05%).
9. **Thông qua Phương án phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm** với 63.432.005 cổ phần tán thành, tương đương 99,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; 20.000 cổ phần không tán thành (0,03%), 26.080 cổ phần không có ý kiến (0,04%).
10. **Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ** (theo nội dung Tờ trình số 06-2018/TTr-HĐQT) với 63.238.705 cổ phần tán thành, tương đương 99,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội,

ẤN

232.880 cổ phần không tán thành (0,36%), 6.500 cổ phần không có ý kiến (0,01%).

11. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty (Tờ trình số 09-2018/TTr-HĐQT) với 63.313.305 cổ phần tán thành, tương đương 99,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 157.580 cổ phần không tán thành (0,25%), 7.200 cổ phần không có ý kiến (0,01%).

12. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 theo nội dung Tờ trình số 05-2018/TTr-HĐQT với 63.169.305 cổ phần tán thành, tương đương 98,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 232.480 cổ phần không tán thành (0,36%), 76.300 cổ phần không có ý kiến (0,12%).

13. Thông qua Báo cáo chi Thù lao năm 2017 và Quỹ Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 (theo nội dung Tờ trình số 06-2018/TTr-HĐQT với 63.312.505 cổ phần tán thành, tương đương 99,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 22.800 cổ phần không tán thành (0,04%), 98.780 cổ phần không có ý kiến (0,15%).

14. Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 10-2018/TTr-HĐQT với 63.421.605 cổ phần tán thành, tương đương 99,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, 23.800 cổ phần không tán thành (0,04%), 32.680 cổ phần không có ý kiến (0,05%).

I. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (Phiên họp thường niên lần thứ X) kết thúc vào hồi 17h00 cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 06 bản, gửi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước 01 bản, 02 bản gửi Sở GDCK Hà Nội, 01 bản gửi Sở GDCK TPHCM, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ X) tại Văn phòng HĐQT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Hội đồng Quản trị và Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT căn cứ các nội dung được ĐHCĐ thông qua tại Biên bản họp ĐHCĐ phiên họp thường niên 2018 để triển khai các vấn đề được thông qua tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ SHS.

Nghị quyết, các Báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội là một phần không tách rời của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XI) được lập thành văn bản công bố toàn văn trên website của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (www.shs.com.vn) để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH


Ông Vũ Đức Tiến

Chủ tọa


Ông Đỗ Quang Hiện


Ông Lê Đăng Khoa


Ông Mai Xuân Sơn


Ông Nguyễn Văn Hưng

BAN THƯ KÝ


Bà Doãn T. Như Quỳnh

Trưởng ban

Ông Triệu Tuyên



BAN KIỂM PHIẾU VÀ BẦU CỬ

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2018, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội được tổ chức tại Hội trường tầng 7, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Vũ Đức Trung - Thành viên BKS - Trưởng ban;
2. Ông Trần Đình Dũng - Trưởng phòng TVTC&BLPH - Thành viên;
3. Bà Nguyễn Thùy Hạnh Mai - Trưởng phòng PC&QTRR - Thành viên;

đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự của kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.

Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền là 466 cổ đông chiếm 63.861.775 cổ phần và bằng 63,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

1. Số cổ đông đại diện và tham dự trực tiếp là 101 cổ đông, đại diện cho 2.551.406 cổ phần, chiếm 2,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
2. Số cổ đông ủy quyền là 365 cổ đông, đại diện cho 61.310.369 cổ phần, chiếm 61,31 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành giám sát quá trình biểu quyết. Kết quả cụ thể như sau:

1. Số thẻ biểu quyết phát ra là: 184 thẻ
2. Số thẻ biểu quyết thu về là: 169 thẻ

Nội dung 1. Biểu quyết thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
 - + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.469.085 chiếm tỷ lệ: 99,39%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 200 chiếm tỷ lệ: 0,00%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 8.800 chiếm tỷ lệ: 0,01%



Nội dung 7. Biểu quyết thông qua Quyết định số 04-2018/QĐ-HĐQT ngày 11/4/2018 của Hội đồng Quản trị về việc thay đổi Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
 2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
- + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.425.705 chiếm tỷ lệ: 99,32%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 20.000 chiếm tỷ lệ: 0,03%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 32.380 chiếm tỷ lệ: 0,05%

Nội dung 8. Biểu quyết thông qua Phương án triển khai các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh (theo nội dung Tờ trình số 04-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 37 thẻ
 2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 132 thẻ
- + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.421.105 chiếm tỷ lệ: 99,31%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 20.000 chiếm tỷ lệ: 0,03%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 33.980 chiếm tỷ lệ: 0,05%

Nội dung 9. Biểu quyết thông qua Phương án phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm (theo nội dung Tờ trình số 05-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
 2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
- + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.432.005 chiếm tỷ lệ: 99,33%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 20.000 chiếm tỷ lệ: 0,03%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 26.080 chiếm tỷ lệ: 0,04%

Nội dung 10. Biểu quyết thông qua Phương án tăng vốn điều lệ (theo nội dung Tờ trình số 06-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
 2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
- + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.238.705 chiếm tỷ lệ: 99,02%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 232.880 chiếm tỷ lệ: 0,36%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 6.500 chiếm tỷ lệ: 0,01%

Nội dung 11. Biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty (theo nội dung Tờ trình số 07-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
 2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
- + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.313.305 chiếm tỷ lệ: 99,14%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 157.580 chiếm tỷ lệ: 0,25%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 7.200 chiếm tỷ lệ: 0,01%

Nội dung 12. Biểu quyết thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 (theo nội dung Tờ trình số 08-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
 - + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.169.305 chiếm tỷ lệ: 98,92%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 232.480 chiếm tỷ lệ: 0,36%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 76.300 chiếm tỷ lệ: 0,12%

Nội dung 13. Biểu quyết thông qua Báo cáo chi Thù lao năm 2017 và Quỹ Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 (theo nội dung Tờ trình số 09-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 37 thẻ
2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 132 thẻ
 - + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.312.505 chiếm tỷ lệ: 99,14%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 22.800 chiếm tỷ lệ: 0,04%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 98.780 chiếm tỷ lệ: 0,15%

Nội dung 14. Biểu quyết thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018 (theo nội dung Tờ trình số 10-2018/TTr-HĐQT)

1. Số thẻ biểu quyết không hợp lệ là: 36 thẻ
2. Số thẻ biểu quyết hợp lệ là: 133 thẻ
 - + Số phiếu biểu quyết đồng ý là: 63.421.605 chiếm tỷ lệ: 99,31%
 - + Số phiếu biểu quyết không đồng ý là: 23.800 chiếm tỷ lệ: 0,04%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: 32.680 chiếm tỷ lệ: 0,05%

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu vào lúc 16 giờ 25 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội.

Biên bản này gồm 05 (năm) trang, được lập thành 06 (sáu) bản trong đó 01 (một) bản gửi UBCKNN, 02 (hai) bản gửi cho SGDCK Hà Nội, 01 (một) bản gửi cho SGDCK Tp. Hồ Chí Minh để báo cáo, 01 (một) bản bàn giao cho Ban Tổ chức Đại hội và 01 (một) bản bàn giao cho Ban Thư ký Đại hội. Ngoài ra, Ban Kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các Thẻ biểu quyết cho Ban Thư ký Đại hội.

1. Vũ Đức Trung

Trưởng ban



2. Trần Đình Dũng

Thành viên



3. Nguyễn Thủy Hạnh Mai

Thành viên



Số: 01-2018/TT-ĐHQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi Điều lệ SHS)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này tại từng thời điểm;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này tại từng thời điểm;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được ĐHĐCĐ thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 15/3/2016.
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán;
- Căn cứ các quy định của pháp luật về chứng khoán phái sinh và chứng quyền có đảm bảo,

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hành lang pháp lý cho Công ty hoạt động tuân thủ đúng pháp luật, phù hợp với các hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty cần thiết phải sửa đổi một số quy định tại Điều lệ cho phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

ĐHQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo chi tiết trong Phụ lục kèm theo Tờ trình này.
2. Thống nhất áp dụng Điều lệ sửa đổi, bổ sung kể từ ngày 24/04/2018.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, các Thành viên Hội đồng Quản trị làm việc theo chế độ thường trực quyết định áp dụng Điều lệ sửa đổi theo quy định của Pháp luật.

Điều lệ mới sửa đổi 11 nội dung tại 11 Điều khoản, bổ sung 03 Điều, bao gồm IX chương, 93 Điều.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ QUANG HIỂN

Số: 02-2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, ban hành và áp dụng Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 06/06/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng. Theo đó, để tăng hiệu quả và chuyên nghiệp của công tác quản trị đối với các hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị cần xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Trên cơ sở hoàn thiện, sửa đổi và bổ sung Quy chế Quản trị Công ty (được HĐQT xây dựng và ban hành ngày 15/5/2009) theo Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017, Dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty gồm 67 điều, 14 chương, bao gồm các vấn đề liên quan đến:

- Cổ đông và việc thực hiện các quyền của Cổ đông;
- Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ;
- Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm TV HĐQT, KSV;
- Hoạt động của HĐQT; Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT;
- Hoạt động của Ban kiểm soát;
- Thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT;
- Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp;
- Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và TGĐ;
- Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với TV HĐQT, KSV, TGĐ và Người điều hành doanh nghiệp khác;
- Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐỖ QUANG HIỂN

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN - HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03-2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Quyết định thay đổi Thành viên HĐQT)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 11/4/2018, căn cứ thẩm quyền được pháp luật và Điều lệ Công ty cho phép, căn cứ Đơn xin thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT của ông Nguyễn Anh Tú, Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đã họp thống nhất thông qua và ban hành Quyết định số 04-2018/QĐ-HĐQT về việc thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Anh Tú theo nguyện vọng cá nhân của ông Tú và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hưng thay thế giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị SHS nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 11/04/2018.

Lý lịch trích ngang ông Nguyễn Văn Hưng và Quyết định bổ nhiệm được đính kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Quyết định của về việc thay đổi Thành viên Hội đồng Quản trị này.

Trân trọng cảm ơn

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ QUANG HIỀN

Số: 04-2018/TTTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: triển khai các nghiệp vụ liên quan đến TTCK phái sinh)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 10/08/2017, Thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam (TTPS) chính thức đi vào hoạt động với sản phẩm đầu tiên là Hợp đồng tương lai chỉ số VN30. Qua 6 tháng hoạt động, các công cụ phái sinh được đánh giá có thể đáp ứng nhu cầu phòng ngừa rủi ro, tạo điều kiện cho nhà đầu tư có thể lựa chọn danh mục đầu tư phù hợp cũng như phân tán được rủi ro khi đầu tư, điển hình là những lợi ích sau:

- (1) Sử dụng những sản phẩm tài chính phái sinh, nhà đầu tư có thể đưa ra nhiều chiến lược đầu tư, cũng như cách tiếp cận mới để quản trị rủi ro;
- (2) Các sản phẩm phái sinh giúp hạn chế và quản trị rủi ro khi tham gia đầu tư tài chính;
- (3) Tăng sức hấp dẫn cho thị trường chứng khoán, thu hút dòng vốn đầu tư từ nhà đầu tư nước ngoài, giải quyết vấn đề thiếu hụt room khối ngoại;
- (4) Thanh toán linh hoạt. Sự linh hoạt trong thanh toán của TTPS tương đương với hoạt động thanh toán của Thị trường Cơ sở khiến các sản phẩm phái sinh trở nên rất hấp dẫn.

Thực tế đã chứng minh vai trò của Thị trường phái sinh khi Thị trường cơ sở (TTCS) có diễn biến xấu. Việc Thị trường cơ sở biến động mạnh trong các giai đoạn cũng khiến giá các Hợp đồng tương lai giao dịch với biên độ khá lớn, tạo cơ hội cho các nhà đầu tư tìm kiếm lợi nhuận ngay trong phiên.

Thanh khoản thị trường tăng tích cực, KLGD bình quân phiên đạt mức 23 nghìn Hợp đồng (2.500 tỷ đồng) trong Quý I/2018 so với 16 nghìn Hợp đồng (1.400 tỷ đồng) trong tháng 11-12/2017. Quy mô giao dịch hiện tại của TTPS là rất tích cực nếu so sánh với giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên của Thị trường cơ sở là 8.800 tỷ đồng trong quý I/2018.

Thị trường phái sinh đang thu hút dòng tiền đáng kể từ Thị trường cơ sở. Khối lượng mở cũng tăng từ mức 6.600 Hợp đồng lên 9.200 Hợp đồng, thể hiện mức độ tự tin của nhà đầu tư đã được cải thiện đáng kể.

Những chỉ báo tích cực nêu trên cho thấy TTPS đã có những bước phát triển cả về lượng và chất. Trong khi đó, mới có 7 công ty chứng khoán được chấp thuận trở thành Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh của HNX và thành viên bù trừ thanh toán của VSD.

Như vậy, TTPS thực sự là một kênh đầu tư, kinh doanh hấp dẫn mà SHS hoàn toàn có thể đáp ứng các điều kiện để tham gia theo quy định tại Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05/05/2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh; Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP sau khi thực hiện xong việc sáp nhập với SHBS và tăng vốn và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, với các vai trò sau:

- Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh



- Kinh doanh hoạt động tự doanh, môi giới, tư vấn chứng khoán phái sinh
- Hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh
- Thành viên tạo lập thị trường

1. Đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh

SHS đã đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 Nghị định số 42/2015/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh như sau:

- a. Là tổ chức kinh doanh chứng khoán được cấp phép đầy đủ nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán theo quy định tại Luật Chứng khoán;
- b. Đáp ứng đủ các điều kiện tài chính khi đăng ký kinh doanh cả hoạt động tự vấn, môi giới và tự doanh chứng khoán phái sinh về vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu đạt tối thiểu từ tám trăm (800) tỷ đồng trở lên;
- c. Đáp ứng các yêu cầu về kết quả kinh doanh, tỷ lệ vốn khả dụng, quy trình nghiệp vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;
- d. Không đang trong quá trình hợp nhất, sáp nhập, giải thể hoặc đang trong tình trạng kiểm soát, kiểm soát đặc biệt, đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh: SHS đã đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 42/2015/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh như sau:

- a. Là thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- b. Đáp ứng các điều kiện tài chính sau:
 - Đối với thành viên bù trừ trực tiếp: Có vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu từ chín trăm (900) tỷ đồng trở lên;
 - Đối với thành viên bù trừ chung: Có vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu đạt từ một nghìn hai trăm (1.200) tỷ đồng trở lên.
- c. Đáp ứng yêu cầu về kết quả kinh doanh, tỷ lệ vốn khả dụng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;
- d. Không đang trong quá trình hợp nhất, sáp nhập, giải thể hoặc đang trong tình trạng kiểm soát, kiểm soát đặc biệt, đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Với những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Cho phép SHS bổ sung nghiệp vụ kinh doanh, tham gia vào thị trường chứng khoán phái sinh trong các vai trò sau:
 - (i) Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh
 - (ii) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:
 - Môi giới chứng khoán phái sinh;
 - Tự doanh chứng khoán phái sinh;

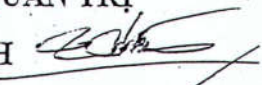
- Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.
 - (iii) Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và các hoạt động khác liên quan.
 - (iv) Cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trong ngày; hoạt động tạo lập thị trường;
2. Thông qua việc bổ sung các nội dung có liên quan về chứng khoán phái sinh vào Điều lệ SHS như sau:
- SHS bổ sung nghiệp vụ kinh doanh, tham gia vào thị trường chứng khoán phái sinh trong các vai trò sau
- (i) Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh
 - (ii) Kinh doanh chứng khoán phái sinh, gồm:
 - Môi giới chứng khoán phái sinh;
 - Tự doanh chứng khoán phái sinh;
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.
 - (iii) Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và các hoạt động khác liên quan.
 - (iv) Cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trong ngày; hoạt động tạo lập thị trường;
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và hoàn thiện hồ sơ xin phê duyệt của các Cơ quan quản lý có thẩm quyền liên quan đến việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh và tham gia vào thị trường chứng khoán phái sinh như trên.


Hội đồng Quản trị được phép ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc quyết định các hạng mục công việc trong phạm vi thẩm quyền cho phép.

- 4. Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động nêu trên.
- 5. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện việc triển khai trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



ĐỖ QUANG HIỀN

Số: 05-2018/TT-ĐHQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chứng quyền có tài sản đảm bảo là chứng khoán có tài sản đảm bảo do công ty chứng khoán phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho tổ chức phát hành chứng quyền đó theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện”

Chứng quyền có bảo đảm là một sản phẩm phù hợp với các nhà đầu tư ưa thích rủi ro, trong đó tác động đòn bẩy chính là điểm hấp dẫn nhất của sản phẩm. Theo dự kiến sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm (CW) sẽ chính thức được triển khai trong năm 2018. Như vậy, sau khi thị trường chứng khoán phái sinh đi vào vận hành, nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam lại tiếp tục đón nhận một sản phẩm đầu tư mới.

Với tư cách là một công ty chứng khoán lớn, có vị thế và tiềm lực cạnh tranh trên thị trường chứng khoán, SHS nhận thấy cần thiết phải tham gia hoạt động kinh doanh chứng quyền có bảo đảm để đa dạng hóa sản phẩm phục vụ khách hàng, tối đa hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh vì quyền lợi của nhà đầu tư và cổ đông.

Căn cứ Thông tư 107/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm và các văn bản có liên quan,

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015,

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHQĐD xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Thông qua việc SHS tham gia hoạt động kinh doanh chứng quyền có bảo đảm:** SHS được phép chào bán, phát hành và niêm yết và thực hiện các nghiệp vụ khác liên quan đến chứng quyền có bảo đảm, bao gồm cả các nghiệp vụ sau đây:
 - Phát hành, chào bán, niêm yết chứng quyền có bảo đảm;
 - Tạo lập thị trường cho chứng quyền;
 - Giao dịch nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền;
 - Môi giới và tư vấn đầu tư chứng quyền.
 - Các nghiệp vụ khác có liên quan.
- Thông qua việc bổ sung các nội dung sau về chứng quyền có bảo đảm vào Điều lệ SHS như sau:**

“Điều 5. Chứng quyền có bảo đảm

- Phát hành, chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.**



- a) **Chứng quyền có bảo đảm** là chứng khoán có tài sản đảm bảo do công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho tổ chức phát hành chứng quyền đó theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện
- b) Công ty được phát hành, chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm tuân thủ quy định luật pháp sau khi được UBCKNN chấp thuận.

2. Người sở hữu chứng quyền có bảo đảm

- a) **Người sở hữu chứng quyền** là nhà đầu tư sở hữu chứng quyền, đồng thời là chủ nợ có bảo đảm một phần của tổ chức phát hành và không phải là tổ chức phát hành chứng quyền.
- b) **Quyền của Người sở hữu chứng quyền có bảo đảm**

Người sở hữu chứng quyền thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định pháp luật có liên quan, bao gồm:

- Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán do Công ty quy định trong bản cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan;
- Quyền được thanh toán bằng tiền khi chứng quyền có bảo đảm bị hủy niêm yết theo quy định pháp luật;
- Quyền chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế, cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định pháp luật;
- Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật;
- Và các quyền khác theo quy định của pháp luật.”

3. Thông qua chủ trương chào bán chứng quyền và tổng giá trị chứng quyền/tỷ lệ giá trị chứng quyền được phép chào bán.

Tổng khối lượng và giá trị chứng quyền được chào bán cho tất cả các đợt phát hành do Hội đồng Đầu tư quyết định, phù hợp với tình hình tài chính của SHS theo BCTC được kiểm toán gần nhất tại thời điểm phát hành và trong phạm vi các quy định pháp luật có liên quan cho phép.

4. Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của SHS đối với người sở hữu Chứng Quyền trong trường hợp SHS bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản như sau:

- a) Trường hợp SHS bị mất khả năng thanh toán: sử dụng các nguồn sau để thanh toán các nghĩa vụ của SHS đối với người sở hữu Chứng Quyền:
 - i. Tài sản phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
 - ii. Tài sản bảo đảm thanh toán đã được SHS ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt

phát hành Chứng Quyền;

- iii. Nguồn vốn lưu động bố trí cho việc thanh toán chứng quyền;
- iv. Bảo lãnh thanh toán cho Chứng Quyền (nếu có);
- v. Các tài sản hợp pháp khác mà Công ty được phép dùng để thanh toán.

Trường hợp các nguồn trên không đủ để thanh toán, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

- b) Trường hợp SHS bị giải thể, phá sản: áp dụng theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản trong việc thanh toán đối với chủ nợ có bảo đảm một phần;
 - c) Trường hợp SHS bị hợp nhất, sáp nhập: áp dụng theo quy định về việc thanh toán cho người sở hữu Chứng Quyền tại Luật Doanh nghiệp.
5. Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động nêu trên, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có) cho phù hợp với quy định.
6. Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết về từng đợt phát hành, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô phát hành cho từng đợt phát hành, và các chi tiết liên quan. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện việc triển khai trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ QUANG HIỂN



Số: 06-2018 /TTr-SHS

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: tăng vốn điều lệ năm 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Năm 2017, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ghi nhận lợi nhuận trước thuế là 450,7 tỷ đồng, đạt mức cao nhất kể từ khi thành lập năm 2007 đến nay. Nằm trong top 10 về thị phần môi giới của các công ty chứng khoán trên thị trường, tuy nhiên quy mô về vốn điều lệ và tổng tài sản của SHS còn thấp, chưa đủ điều kiện để triển khai nghiệp vụ chứng khoán phái sinh. Với những dự báo thuận lợi về thị trường chứng khoán trong các năm tiếp theo, SHS cần tăng vốn điều lệ để mở rộng thị trường, gia tăng thị phần hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc tăng vốn điều lệ SHS theo nội dung cụ thể như sau:

1. Số lượng cổ phần SHS trước khi phát hành: **105.395.674** cổ phiếu (đã bao gồm **5.395.674** cổ phần phát hành riêng lẻ để hoán đổi do nhận sáp nhập SHBS)
2. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **96.612.701** (Chín mươi sáu triệu sáu trăm mười hai nghìn bảy trăm linh một) cổ phần

Bao gồm:

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phần phát hành: **26.348.919** cổ phần
- Tỷ lệ thực hiện quyền: **4:1** (cổ đông sở hữu 04 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới), tương ứng với tỷ lệ cổ tức là **25%** trên mệnh giá.
- Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2017 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phần phát hành: **70.263.783** cổ phần
- Tỷ lệ thực hiện quyền: **3:2** (cổ đông sở hữu 03 cổ phiếu sẽ được quyền mua 02 cổ phiếu mới).
- Giá phát hành: **12.000** (Mười hai nghìn) đồng/cổ phiếu

3. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **2.070 tỷ đồng**

HĐQT trình ĐHCĐ chấp thuận tăng vốn điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội theo **Phương án tăng vốn điều lệ chi tiết** đính kèm Tờ trình này.

HĐQT trình ĐHCĐ phê chuẩn giao cho HĐQT triển khai các công việc sau đây:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của SHS, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ SHS và quyền lợi cổ đông Công ty.
2. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thời điểm niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông.
3. Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
4. Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
5. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
6. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, các Thành viên HĐQT làm việc theo chế độ thường trực và Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
7. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^{RL}
CHỦ TỊCH ^{RL}

ĐỖ QUANG HIỂN

Số: 07-2018 /TTr-SHS

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: *Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty*)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010;

Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Năm 2017, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ghi nhận lợi nhuận trước thuế là 450,7 tỷ đồng, đạt mức cao nhất kể từ khi thành lập năm 2007 đến nay. Là công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính chứng khoán, con người là yếu tố quan trọng nhất cho sự thành công của Công ty. Việc phát hành cổ phiếu cho người lao động sẽ tạo ra sự gắn bó của cán bộ công nhân viên với Công ty và là động lực để người lao động tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của Công ty trong tương lai.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (“Phương án phát hành ESOP”) như sau:

1. Số lượng cổ phần SHS trước khi phát hành: **105.395.674** cổ phiếu (đã bao gồm **5.395.674** cổ phần phát hành riêng lẻ để hoán đổi do nhận sáp nhập SHBS)
2. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **5.260.000** (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn) cổ phần
3. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **52.600.000.000** (Năm mươi hai tỷ sáu trăm nghìn) đồng.
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông



5. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP/Số cổ phần đang lưu hành của Công ty: **4,99%**
7. Đối tượng phát hành:
 - Cán bộ chủ chốt và cán bộ công nhân viên công ty đã có đóng góp cho sự phát triển của Công ty trong 03 năm gần nhất.
 - Nguyên tắc xác định và thực hiện phân bổ số cổ phiếu phát hành cho cán bộ chủ chốt, cán bộ công nhân viên: ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua Phương án phát hành cổ phiếu ESOP này.
8. Giá phát hành: **12.000** (Mười hai nghìn) đồng/cổ phần
9. Hạn chế chuyển nhượng: 50% số lượng cổ phiếu phát hành ESOP được tự do chuyển nhượng và 50% số lượng cổ phiếu phát hành ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Báo cáo kết quả chào bán lên UBCKNN được chấp thuận.
10. Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phần không được các cán bộ chủ chốt, cán bộ công nhân viên có tên trong Danh sách được mua cổ phần do HĐQT thông qua đăng ký mua hết (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối lại cho các CBCNV khác trong công ty để đảm bảo phát hành đủ số cổ phần dự kiến phát hành.
11. Mục đích, nhu cầu sử dụng vốn từ đợt phát hành: Toàn bộ số vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, cho vay ký quỹ, đầu tư tài chính, bảo lãnh phát hành.
12. Thời gian dự kiến thực hiện: Năm 2018
13. Thay đổi vốn điều lệ sau khi phát hành: Công ty thực hiện thay đổi vốn điều lệ sau khi phát hành theo đúng số vốn thực tế đã phát hành
14. Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.
15. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT:
 - Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có) và phù hợp với các quy định pháp luật liên quan
 - Chủ động quyết định và triển khai các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *M*



ĐỖ QUANG HIỀN



Số: 08-2018/TTr-SHS

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2017
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	450.702.786.310
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp	81.134.903.920
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	369.567.882.390
3.1	Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	19.279.484.219
3.2	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	350.288.398.171
4	Trích lập các quỹ	50.028.839.818
4.1	Trích lập Quỹ Dự trữ bổ sung Vốn điều lệ 5% LNST (4.1)=(3.2)*5%	17.514.419.909
4.2	Trích lập Quỹ Dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ 5% LNST (4.2)=(3.2)*5%	17.514.419.909
4.3	Trích lập Quỹ phúc lợi	10.000.000.000
4.4	Trích lập Quỹ khen thưởng	5.000.000.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các Quỹ	300.259.558.353
6	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 25% mệnh giá)	263.489.190.000
7	Lợi nhuận giữ lại năm 2017	36.770.368.353
8	Lợi nhuận giữ lại năm 2016	2.401.351.121
9	Tổng lợi nhuận giữ lại	39.171.719.474

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 như trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - 172
CHỦ TỊCH 

ĐỖ QUANG HIỂN



17

Số: 02-2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A. Báo cáo về việc chi thù lao năm 2017

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao năm 2017 cho HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

Cơ cấu Thành viên HĐQT và Ban KS gồm: 05 (năm) TV HĐQT, 03 (ba) TV BKS

- | | |
|--|---------------------|
| - Quỹ thù lao năm 2017 được ĐHĐCĐ phê duyệt: | 3.900.000.000 đồng; |
| - Thù lao HĐQT đã chi: | 2.788.125.492 đồng; |
| - Thù lao BKS đã chi: | 1.104.090.202 đồng; |
| - Tổng chi: | 3.892.215.694 đồng; |
| - Còn lại: | 7.784.306 đồng. |


B. Kế hoạch chi thù lao năm 2018

- Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022 được ĐHĐCĐ phê chuẩn;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;
- Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:
 - Quỹ thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 là 1,5% lợi nhuận sau thuế nhưng không thấp hơn Quỹ thù lao năm 2017 (3,9 tỷ đồng).
 - Mức phân bổ cụ thể cho từng Thành viên sẽ giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với kết quả Kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐỖ QUANG HIỀN

Số: 10-2018/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

(V/v: Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong các hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2018 như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT, các Thành viên Hội đồng Quản trị làm việc theo chế độ thường trực quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2018 trong thời hạn theo quy định của Pháp luật.
2. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán các Công ty chứng khoán và doanh nghiệp niêm yết năm 2018 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

ĐỖ QUANG HIỀN